

 **23/12/2024**

Dòng tiền chủ yếu tập trung VNSmallcaps và Upcom – VOS

YSflex




**Tải
ngay**

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá dầu Brent tăng nhẹ khi đồng USD suy yếu

- Giá dầu Brent kỳ hạn đã tăng nhẹ lên 72.9 USD/thùng vào thứ Sáu, phục hồi một phần từ mức giảm trước đó nhưng vẫn ghi nhận mức giảm 2.5% trong tuần. Sự phục hồi diễn ra khi đồng USD suy yếu từ mức cao nhất trong hai năm, với dữ liệu cho thấy lạm phát hạ nhiệt chỉ hai ngày sau khi Fed cắt giảm lãi suất. Triển vọng năng lượng của Trung Quốc làm gia tăng sự bất ổn trên thị trường khi Sinopec dự đoán nhập khẩu dầu thô có thể đạt đỉnh vào năm 2025 và tiêu thụ dầu vào năm 2027. OPEC+ đã hạ dự báo tăng trưởng nhu cầu năm 2024 lần thứ năm liên tiếp, nhấn mạnh sự cần thiết của việc duy trì kỷ luật nguồn cung. Căng thẳng địa chính trị gia tăng khi G7 xem xét các biện pháp nghiêm ngặt hơn đối với giá trần dầu của Nga. Ngoài ra, Tổng thống đắc cử Donald Trump đã đặt ra khả năng áp thuế đối với EU nếu không giải quyết được mất cân bằng thương mại, đặc biệt là trong lĩnh vực dầu và khí đốt của Mỹ.
- Đồ thị giá dầu Brent tăng 0.08% trong ngày giao dịch 20/12/2024. Khả năng giá dầu Brent sẽ giảm về quanh vùng hỗ trợ 71 USD/thùng. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM.



Diễn biến giá dầu Brent

Nguồn: Tradingview

Phố Wall phục hồi sau dữ liệu PCE

- Phố Wall phục hồi vào ngày đáo hạn quyền chọn "triple witching" cuối cùng của năm, với S&P 500 tăng 1.1%, Nasdaq tăng 0.8%, và Dow Jones tăng 497 điểm. Đợt tăng giá này diễn ra sau khi dữ liệu lạm phát hạ nhiệt hơn dự kiến, với chỉ số PCE tháng 11 tăng 2.4% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn một chút so với dự báo. Điều này đã giúp xoa dịu những lo ngại của thị trường gây ra bởi dự báo của Fed về việc cắt giảm lãi suất ít hơn vào năm 2025. Tâm lý thị trường trước đó bị ảnh hưởng bởi nguy cơ chính phủ Mỹ đóng cửa và áp lực từ các mối đe dọa thuế quan toàn cầu. Ngành chăm sóc sức khỏe thu hút sự chú ý sau khi thuốc điều trị béo phì mới của Novo Nordisk không đạt mục tiêu trong các thử nghiệm, khiến cổ phiếu lưu ký quốc tế (ADR) của công ty được này giảm 17.7%. Trong khi đó, cổ phiếu của đối thủ Eli Lilly tăng 1.4%.
- Đò thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa tăng 64 điểm trong ngày giao dịch 20/12/2024, phục hồi từ vùng hỗ trợ 5,878 điểm. Khả năng chỉ số S&P 500 tiếp tục tăng và kiểm định vùng hỗ trợ 6,090. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả ba chỉ số vẫn duy trì ở mức GIẢM.



Diễn biến chỉ số S&P 500

Nguồn: Tradingview



Diễn biến các quỹ ETF ngoại

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	20/12	-	-	-1.05%
DB FTSE	19/12	(35)	(22)	-0.57%
Kim Kindex VN30	18/12	-	-	-0.23%
Premia MSCI	19/12	-	-	0.23%
Fubon FTSE	20/12	(2,000)	(18)	-0.77%
CGS Fullgoal	20/12	-	-	0.14%
Global X MSCI	20/12	-	-	-0.36%

Diễn biến các quỹ ETF nội

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
E1VFN30	19/12	(600)	(14)	0.37%
FUEVFN30	19/12	600	20	-0.03%
FUESSVFL	19/12	-	-	-0.12%
FUEKIV30	20/12	-	-	0.11%
FUEDCMID	19/12	-	-	0.10%
FUESSV30	19/12	-	-	0.48%
FUESSV50	19/12	-	-	-0.56%
FUEKIVFS	19/12	(600)	(14)	0.37%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

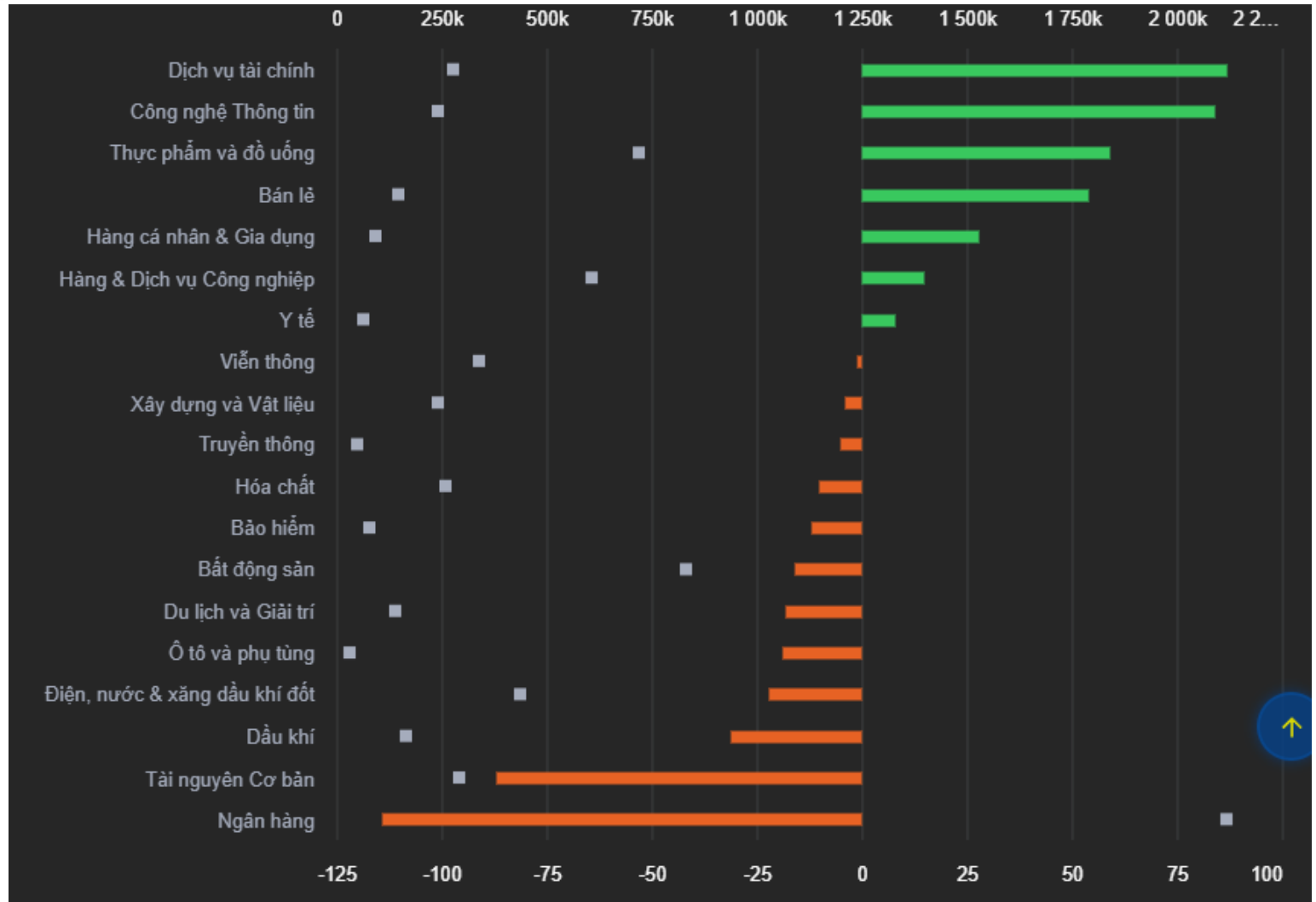
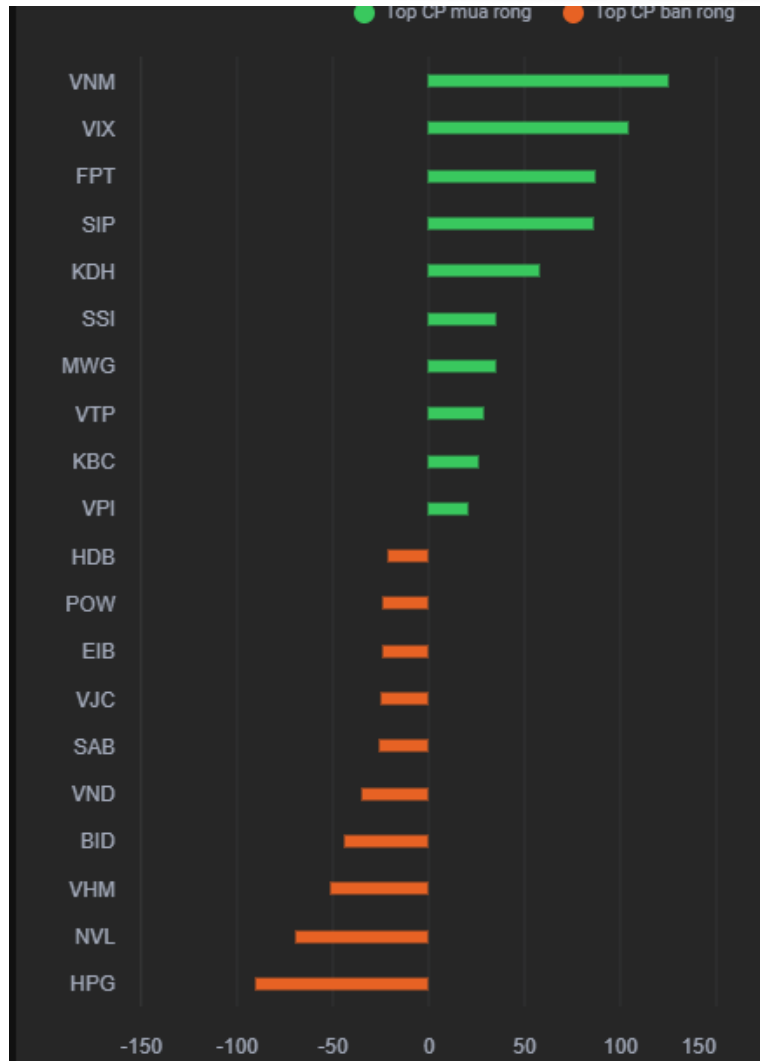
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	20/12/2024	Tuần 16-20/12	Tháng 12/2024	Quý 4/2024	6 tháng cuối năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	(5)	(1,465)	(3,195)	(26,093)	(40,358)	(92,979)
Tự doanh	(1,238)	(2,261)	(2,386)	3,367	4,314	7,239
Cá nhân	835	3,871	5,560	13,471	24,420	80,366

Khối ngoại bán ròng 5 tỷ, nhóm Ngân hàng tiếp tục bị bán ròng mạnh



Tự doanh bán ròng 1,238 tỷ

Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
TNG	7.41
HAH	7.40
BSR	6.24
E1VFVN30	4.97
CTR	4.65

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
MBB	436.13
EIB	361.91
MWG	301.34
ACV	18.01
TCB	16.71



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng và chỉ số VN-Index có thể thử thách vùng kháng cự 1,260 – 1,262 điểm trong phiên giao dịch đầu tuần. Đồng thời, thị trường chung vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn, đặc biệt dòng tiền có xu hướng dịch chuyển vào nhóm cổ phiếu Upcom và vốn hóa nhỏ cho thấy các nhà đầu tư đang tìm kiếm cơ hội ở từng nhóm cổ phiếu và dòng tiền chưa có dấu hiệu rút ra.
- Chiến lược ngắn hạn (dưới 1 tháng): Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao và có thể xem xét mua mới ở các nhịp điều chỉnh.
- Chiến lược trung hạn (từ 1 – 5 tháng): Xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Đồng thời, thị trường chung vẫn đang trong giai đoạn tích lũy trung hạn cho nên thị trường có thể sẽ còn tiếp tục đi ngang và biến động hẹp trung tuần giao dịch tới. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cân bằng cho danh mục trung hạn.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Xem xét mua mới tại nhịp điều chỉnh

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 106.30 điểm (-0.2%) với khối lượng giao dịch giảm 37% so với phiên giao dịch trước đó. Đồng thời, đồ thị giá của chỉ số YS30 vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên dòng tiền có thể sẽ tiếp tục phân hóa và thanh khoản có thể sẽ duy trì ở mức thấp, đặc biệt đồ thị giá có thể sẽ tiếp tục biến động quanh đường trung bình 20 phiên trong những phiên giao dịch tới.
- Chiến lược ngắn hạn (dưới 1 tháng): Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng nhịp điều chỉnh để mua mới.
- Hệ thống xu hướng ngắn hạn xuất hiện tín hiệu MUA cổ phiếu: **VEA**.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN



Khuyến nghị ngắn hạn cổ phiếu

VOS



VOS – Động lực tăng trưởng từ đội tàu mới trong 2025

STOCK RATING

87

ĐIỂM CƠ BẢN

89

SỨC MẠNH GIÁ

84

Xu hướng ngắn hạn



Ngày
20/12/2024

Khuyến nghị

MUA

Giá hiện tại

16,850

+1,100 / +6.98%

Kháng cự ngắn hạn 17.60

Hỗ trợ ngắn hạn 15.40

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn 22.50

Hỗ trợ trung hạn 13.30

Xu hướng trung hạn **GIẢM**

VOS – Động lực tăng trưởng từ đội tàu mới trong 2025



- VOS ghi nhận doanh thu Q3/2024 đạt 1,270 tỷ đồng, tăng 77% YoY, LNST lỗ 14 tỷ đồng, cùng kỳ lỗ 23 tỷ đồng. Lũy kế 9T/2024, VOS ghi nhận doanh thu 4,239 tỷ đồng, tăng 86% YoY, LNST đạt 344 tỷ đồng, tăng 578% YoY.
- Doanh thu Q3/2024 tăng trưởng mạnh nhờ giá cước vận tải duy trì ở mức cao và có thêm 777 tỷ đồng doanh thu thương mại. Biên lợi nhuận gộp cũng cải thiện lên mức 1.9% (cùng kỳ -0.4%). Tuy nhiên, VOS vẫn ghi nhận lỗ sau thuế do biên lợi nhuận gộp thấp và chi phí tài chính tăng 113% YoY do lỗ tỷ giá.
- Chúng tôi kỳ vọng VOS sẽ tiếp tục hưởng lợi trong bối cảnh giá cước vận tải tiếp tục duy trì ở mức cao và kế hoạch mở rộng đội tàu hiện tại từ 13 tàu với tổng năng suất khoảng 460 nghìn DWT lên 23 tàu vào năm 2027. VOS cho biết đã thu xếp được nguồn vốn đối ứng và đã làm việc với nhiều tổ chức tài chính trong và ngoài nước để tìm kiếm nguồn vốn vay phù hợp. Hiện tại, Công ty đã nhận được văn bản cam kết tài trợ vốn của một số ngân hàng trong nước, theo đó, các tàu mới sẽ sớm đóng góp vào KQKD trong 2025.
- Chúng tôi cũng lưu ý VOS sẽ thanh lý dần các tàu già để thuê các tàu mới để đáp ứng nhu cầu thị trường nên lợi nhuận trong thời gian tới sẽ có đóng góp lớn từ việc thanh lý tàu.
- Ở mức giá đóng cửa hiện tại, VOS đang được giao dịch tại mức P/E TTM là 4.9x (tương ứng EPS TTM là 3,206 VNĐ). Mức Stock Rating của VOS ở mức 87 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Đồ thị giá của VOS đóng cửa tăng 7% với khối lượng giao dịch tăng đột biến. Đồng thời, đồ thị giá có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy xu hướng ngắn hạn có thể sẽ rõ ràng hơn trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của VOS được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể xem xét MUA ngắn hạn ở mức giá hiện tại.

VOS – Động lực tăng trưởng từ đội tàu mới trong 2025

Mã CP	VOS
Giá khuyến nghị	16.85
Giá hiện tại	16.85
Xu hướng ngắn hạn	TĂNG
Xu hướng trung hạn	GIẢM
Mức mục tiêu ngắn hạn	20.43
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	21.26%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	15.18
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	2.02
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	18
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	6.80%
Khuyến nghị ngắn hạn	MUA



Diễn biến giá cổ phiếu VOS. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN



Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
VTP	142.00	TĂNG	TĂNG	19/09/2024	T+67	77.52	133.05	83.18%	HẠN CHẾ MUA MỚI
DRI	12.80	TĂNG	TĂNG	12/11/2024	T+29	12.10	12.59	5.79%	NẮM GIỮ
NHA	29.55	TĂNG	TĂNG	14/11/2024	T+27	26.50	27.87	11.51%	NẮM GIỮ
FRT	184.00	TĂNG	TĂNG	22/11/2024	T+21	169.90	178.09	8.30%	NẮM GIỮ
TCB	23.80	TĂNG	TĂNG	25/11/2024	T+20	23.50	23.61	1.28%	NẮM GIỮ
REE	67.70	TĂNG	GIẢM	26/11/2024	T+19	66.90	65.84	1.20%	NẮM GIỮ
FPT	149.50	TĂNG	TĂNG	27/11/2024	T+18	135.20	144.37	10.58%	NẮM GIỮ
BFC	38.30	TĂNG	GIẢM	27/11/2024	T+18	40.30	37.36	-4.96%	NẮM GIỮ
MWG	60.60	TĂNG	GIẢM	28/11/2024	T+17	60.20	58.34	0.66%	NẮM GIỮ
BMP	125.00	TĂNG	TĂNG	02/12/2024	T+15	126.50	121.46	-1.19%	NẮM GIỮ
LPB	33.40	TĂNG	TĂNG	03/12/2024	T+14	33.25	33.02	0.45%	NẮM GIỮ
SIP	84.40	TĂNG	TĂNG	03/12/2024	T+14	82.20	80.10	2.68%	NẮM GIỮ
CMG	56.50	TĂNG	GIẢM	04/12/2024	T+13	58.30	53.87	-3.09%	NẮM GIỮ
HDB	23.40	TĂNG	TĂNG	04/12/2024	T+13	21.72	23.02	7.72%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
MBB	24.00	TĂNG	TĂNG	06/12/2024	T+11	24.55	23.77	-2.24%	NẮM GIỮ
MBS	28.70	TĂNG	GIẢM	06/12/2024	T+11	30.00	27.57	-4.33%	NẮM GIỮ
CSV	45.00	TĂNG	TĂNG	09/12/2024	T+10	41.40	40.76	8.70%	NẮM GIỮ
TNG	26.30	TĂNG	TĂNG	09/12/2024	T+10	25.60	24.94	2.73%	NẮM GIỮ
MSH	52.90	TĂNG	TĂNG	09/12/2024	T+10	49.80	49.89	6.22%	NẮM GIỮ
NTL	19.65	TĂNG	GIẢM	10/12/2024	T+9	19.25	18.25	2.08%	NẮM GIỮ
VOS	16.85	TĂNG	GIẢM	23/12/2024	T+0	16.85	15.18	0.00%	MUA

Danh mục cổ phiếu VN30 xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTG	36.15	TĂNG	GIẢM	22/11/2024	T+21	35.00	35.30	3.29%	38.86	NẮM GIỮ
TCB	23.80	TĂNG	TĂNG	25/11/2024	T+20	23.50	23.61	1.28%	39.86	NẮM GIỮ
POW	12.20	TĂNG	GIẢM	26/11/2024	T+19	12.15	12.13	0.41%	13.48	NẮM GIỮ
FPT	149.50	TĂNG	TĂNG	27/11/2024	T+18	135.20	144.37	10.58%	151.30	NẮM GIỮ
MWG	60.60	TĂNG	GIẢM	28/11/2024	T+17	60.20	58.34	0.66%	68.47	NẮM GIỮ
HDB	23.40	TĂNG	TĂNG	04/12/2024	T+13	21.72	23.02	7.72%	31.16	NẮM GIỮ
MBB	24.00	TĂNG	TĂNG	06/12/2024	T+11	24.55	23.77	-2.24%	27.59	NẮM GIỮ
STB	33.85	TĂNG	TĂNG	06/12/2024	T+11	33.95	32.85	-0.29%	38.64	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
TLG	68.00	TĂNG	TĂNG	30/10/2024	T+38	54.60	65.05	24.54%	60.08	NẮM GIỮ
FRT	184.00	TĂNG	TĂNG	22/11/2024	T+21	169.90	178.09	8.30%	203.85	NẮM GIỮ
IMP	48.30	TĂNG	TĂNG	26/11/2024	T+19	44.00	45.71	9.77%	47.96	NẮM GIỮ
REE	67.70	TĂNG	GIẢM	26/11/2024	T+19	66.90	65.84	1.20%	76.87	NẮM GIỮ
BWE	46.20	TĂNG	TĂNG	27/11/2024	T+18	45.30	45.21	1.99%	52.05	NẮM GIỮ
HCM	29.30	TĂNG	GIẢM	27/11/2024	T+18	28.30	28.29	3.53%	33.41	NẮM GIỮ
BMP	125.00	TĂNG	TĂNG	02/12/2024	T+15	126.50	121.46	-1.19%	146.32	NẮM GIỮ
LPB	33.40	TĂNG	TĂNG	03/12/2024	T+14	33.25	33.02	0.45%	41.28	NẮM GIỮ
SIP	84.40	TĂNG	TĂNG	03/12/2024	T+14	82.20	80.10	2.68%	91.21	NẮM GIỮ
CMG	56.50	TĂNG	GIẢM	04/12/2024	T+13	58.30	53.87	-3.09%	67.25	NẮM GIỮ
FTS	42.60	TĂNG	TĂNG	06/12/2024	T+11	43.80	41.80	-2.74%	52.66	NẮM GIỮ
SZC	42.70	TĂNG	TĂNG	06/12/2024	T+11	42.55	41.09	0.35%	48.42	NẮM GIỮ
VHC	73.30	TĂNG	TĂNG	06/12/2024	T+11	73.50	70.33	-0.27%	83.54	NẮM GIỮ
DGC	115.40	TĂNG	GIẢM	09/12/2024	T+10	115.20	112.02	0.17%	142.03	NẮM GIỮ
GMD	65.00	TĂNG	TĂNG	09/12/2024	T+10	67.40	64.28	-3.56%	78.64	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
TRC	52.60	TĂNG	TĂNG	12/11/2024	T+29	44.95	50.17	17.02%	48.68	NẮM GIỮ
NHA	29.55	TĂNG	TĂNG	14/11/2024	T+27	26.50	27.87	11.51%	34.39	NẮM GIỮ
DBD	59.80	TĂNG	TĂNG	25/11/2024	T+20	49.20	56.15	21.54%	51.98	NẮM GIỮ
TCM	48.05	TĂNG	GIẢM	26/11/2024	T+19	47.30	46.59	1.59%	76.87	NẮM GIỮ
BFC	38.30	TĂNG	GIẢM	27/11/2024	T+18	40.30	37.36	-4.96%	44.78	NẮM GIỮ
LHG	36.40	TĂNG	GIẢM	27/11/2024	T+18	37.40	35.84	-2.67%	42.51	NẮM GIỮ
ELC	27.95	TĂNG	TĂNG	02/12/2024	T+15	26.20	26.60	6.68%	30.68	NẮM GIỮ
HAH	49.30	TĂNG	TĂNG	05/12/2024	T+12	50.00	47.37	-1.40%	58.64	NẮM GIỮ
KHP	13.75	TĂNG	TĂNG	05/12/2024	T+12	13.05	12.47	5.36%	15.60	NẮM GIỮ
VIP	14.75	TĂNG	TĂNG	06/12/2024	T+11	14.60	13.64	1.03%	16.39	NẮM GIỮ
CSV	45.00	TĂNG	TĂNG	09/12/2024	T+10	41.40	40.76	8.70%	48.12	NẮM GIỮ
DPR	38.00	TĂNG	GIẢM	09/12/2024	T+10	38.90	37.73	-2.31%	42.83	NẮM GIỮ
MSH	52.90	TĂNG	TĂNG	09/12/2024	T+10	49.80	49.89	6.22%	56.20	NẮM GIỮ
NTL	19.65	TĂNG	GIẢM	10/12/2024	T+9	19.25	18.25	2.08%	22.32	NẮM GIỮ
VOS	16.85	TĂNG	GIẢM	23/12/2024	T+0	16.85	15.18	0.00%	20.43	MUA

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.